

Số: 487 /YCBG-BVBT
V/v cung cấp báo giá để phục
công tác đấu thầu gói thầu: Sinh
phẩm chẩn đoán Invitro

Bình Thuận, ngày 20 tháng 3 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Chủ đầu tư: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Sinh phẩm chẩn đoán Invitro với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Họ tên: Phạm Hồng Thái
 - Chức vụ: Nhân viên
 - Số điện thoại: 0252.382273
 - Địa chỉ: Đường Trường Chinh, phường Phú Tài, TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
 - Email: vanhuvbt@gmail.com
- Hình thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận tại địa chỉ: Phòng Tài chính kế toán - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận. Đường Trường Chinh, phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.
 - Nhận qua Email: vanhuvbt@gmail.com
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 20 tháng 3 năm 2025 đến trước 17 giờ 00 ngày 30 tháng 3 năm 2025.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 30 tháng 3 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung yêu cầu báo giá: Đính kèm danh mục chi tiết hàng hóa.

Trân trọng cảm ơn. /*Ph*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KHTH (đăng trang web bệnh viện);
- Phòng TCKT (đăng trang web Mua sắm công);
- Lưu: VT, TCKT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG MUA SẮM
PHÓ GIÁM ĐỐC



Vũ Cao Thiện

Danh mục gói thầu: Sinh phẩm chẩn đoán Invitro
(Kèm theo Công văn số 48/YCBG-BVBT ngày 20 tháng 3 năm 2025)

ST T	Danh mục hàng hóa	Tính năng kỹ thuật/thông số kỹ thuật của hàng hóa/tương đương	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
1	Test sốt xuất huyết tìm kháng nguyên	<ul style="list-style-type: none">- Xét nghiệm sắc ký miễn dịch, theo nguyên lý dòng chảy một chiều, định tính phát hiện kháng nguyên Dengue NS1 (DEN1,2,3,4) trong máu toàn phần, huyết thanh, huyết tương người.- Độ nhạy tương quan: 100%- Độ đặc hiệu tương quan: $\geq 99.6\%$- Độ chính xác tương quan: $\geq 99.7\%$- Đọc kết quả $\leq 20-25$ phút- Phân loại C	Hộp 30 test hoặc TCSX	Test	8.500
2	Thuốc thử yếu tố Rhesus	Kháng thể đơn dòng có dẫn xuất từ tế bào dòng lai (CCS) Anti-D BS225 1,0ml. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016.	10ml / lọ hoặc TCSX	MI	4.000

ST T	Danh mục hàng hóa	Tính năng kỹ thuật/thông số kỹ thuật của hàng hóa/trương đương	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
3	Test sốt xuất huyết tìm kháng thể	<ul style="list-style-type: none"> - Xét nghiệm sắc ký miễn dịch, theo nguyên lý dòng chảy một chiều, định tính phát hiện đồng thời và phân biệt kháng thể IgG và IgM kháng vi rút Dengue (DEN1, 2, 3, 4) trong máu toàn phần, huyết thanh và huyết tương người. - Hiệu quả chẩn đoán lâm sàng của khay thử IgG: <ul style="list-style-type: none"> + Độ nhạy tương quan: $\geq 97.3\%$ + Độ đặc hiệu tương quan: $\geq 99.3\%$ + Độ chính xác tương quan: $\geq 99.1\%$ - Hiệu quả chẩn đoán lâm sàng của khay thử IgM: <ul style="list-style-type: none"> + Độ nhạy tương quan: $\geq 96.9\%$ + Độ đặc hiệu tương quan: $\geq 98.9\%$ + Độ chính xác tương quan: $\geq 98.7\%$ - Đọc kết quả $\leq 20-25$ phút - Phân loại C 	Hộp 30 test hoặc TCSX	Test	1.600
4	Thuốc thử nhóm máu A	<p>Là các thuốc thử có sẵn dẫn xuất từ việc nuôi cấy tế bào chuột lai. Anti-A kháng thể đơn dòng dẫn xuất từ tế bào dòng lai (CCS) A500100 1,0ml. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016.</p>	10ml / lọ hoặc TCSX	MI	5.000



ST T	Danh mục hàng hóa	Tính năng kỹ thuật/thông số kỹ thuật của hàng hóa/tương đương	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
5	Thuốc thử nhóm máu B	Là các thuốc thử có sẵn dẫn xuất từ việc nuôi cấy tế bào chuột lai. Anti-B kháng thể đơn dòng dẫn xuất từ tế bào dòng lai (CCS) B500100 1,0ml. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016.	10ml / lọ hoặc TCSX	MI	5.000
6	Test chẩn đoán khớp định tính	- Xét nghiệm nhanh ngưng kết latex để sàng lọc định tính và xác định bán định lượng Protein phản ứng C (CRP) trong huyết thanh người. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016.	Hộp 100 test hoặc TCSX	Test	200
7	RF định tính	- Xét nghiệm nhanh ngưng kết latex để sàng lọc định tính và xác định bán định lượng yếu tố thấp khớp (RF) trong huyết thanh người. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016.	Hộp 100 test hoặc TCSX	Test	200
8	Thuốc thử thương hàn (Widal test)	Phát hiện kháng thể kháng vi khuẩn salmonella trong huyết thanh người.	Hộp 8 x 5ml hoặc TCSX	MI	40

ST T	Danh mục hàng hóa	Tính năng kỹ thuật/thông số kỹ thuật của hàng hóa/trương đương	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
9	Test chậm viêm gan B	<p>Xét nghiệm miễn dịch enzyme (ELISA) thế hệ thứ 4 cho phép chẩn đoán kháng nguyên bề mặt viêm gan B hoặc HBsAg trong huyết thanh và huyết tương của con người</p> <p>Tổng thời gian ủ và bước sóng phù hợp với xét nghiệm miễn dịch ELISA 4.0</p> <p>Độ nhạy chẩn đoán: 100%</p> <p>Độ đặc hiệu chẩn đoán: $\geq 99.5\%$</p> <p>Độ chính xác: Mẫu âm tính $CV \geq 16\%$, Chất hiệu chuẩn 0.5 IU/ml $CV \geq 8\%$</p>	Hộp 96 test hoặc TCSX	test	8.064
10	Test chậm chẩn đoán virus viêm gan C	<p>Xét nghiệm miễn dịch enzyme (ELISA) phiên bản 4.0 cho sự phát hiện kháng thể kháng vi-rút viêm gan C trong huyết thanh và huyết tương người</p> <p>Tổng thời gian ủ và bước sóng phù hợp với xét nghiệm miễn dịch ELISA 4.0</p> <p>Độ đặc hiệu chẩn đoán: 100%</p> <p>Độ nhạy chẩn đoán: 100%</p>	Hộp 96 test hoặc TCSX	test	8.064

ST T	Danh mục hàng hóa	Tính năng kỹ thuật/thông số kỹ thuật của hàng hóa/tương đương	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
11	Test nhanh chẩn đoán HIV/AIDS	<ul style="list-style-type: none"> - Phát hiện tất cả các type kháng thể (IgG, IgM, IgA) đặc hiệu với virus HIV-1 gồm type phụ O và HIV-2 - Mẫu phẩm: huyết thanh, huyết tương và máu toàn phần. - Độ nhạy: 100%; Độ đặc hiệu: $\geq 99.8\%$. - Thời gian trả kết quả: $\leq 10 - 20$ phút - Thẻ tích mẫu sử dụng: huyết thanh/huyết tương: 10 uL; máu toàn phần: 20uL - Phân loại D 	100 test/hộp hoặc TCSX	test	13.000
12	Test HIV chậm	<p>Bộ xét nghiệm là một xét nghiệm miễn dịch enzyme, pha rắn để chẩn đoán sàng lọc in vitro các kháng thể kháng với tất cả các phân nhóm HIV-1 và HIV-2 và kháng nguyên HIV-1 (p24) trong huyết thanh hoặc huyết tương người.</p> <p>Độ nhạy ≤ 2 UI/ml Độ đặc hiệu chẩn đoán: 100% Độ nhạy chẩn đoán: 100% Độ chụm: Mẫu âm tính CV $\geq 7.6\%$, Mẫu dương tính thấp CV $\geq 4.0\%$</p>	Hộp 96 test hoặc TCSX	test	8.064

ST T	Danh mục hàng hóa	Tính năng kỹ thuật/thông số kỹ thuật của hàng hóa/trương đương	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
13	Test nhanh tìm kháng nguyên E viêm gan B	Định tính phát hiện sự có mặt của HBeAg trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần của người. - Độ nhạy tương quan: $\geq 96.2\%$ - Độ đặc hiệu tương quan: $\geq 99.4\%$ - Độ chính xác tương quan: $\geq 98.8\%$ - Phân loại D	Hộp 50 hoặc TCSX	test	400
14	Test chuẩn đoán vi khuẩn dạ dày trên huyết thanh	Phát hiện kháng thể kháng H.pylori - Mẫu phẩm: Huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần - Độ nhạy tương quan: $\geq 94.88\%$, độ đặc hiệu tương: $\geq 95.38\%$	Hộp 40 test hoặc TCSX	test	3.200
15	Test nhanh chẩn đoán viêm gan B	- Phát hiện định tính kháng nguyên HBsAg trong mẫu huyết thanh, huyết tương người, phù hợp để sử dụng trên mẫu phụ nữ mang thai. - Độ nhạy: 100% ; Độ đặc hiệu: 100% - Thể tích mẫu sử dụng: huyết thanh/huyết tương: 100 μ L; Không cần sử dụng dung dịch đệm (chase buffer) - Không có phản ứng chéo với các mẫu HCV, HAV, CMV, EBV, Parvovirus, HIV, VZV, Syphilis, Rubella, HTLV và HSV. - Phân loại D	30 test/hộp hoặc TCSX	test	15.000

ST T	Danh mục hàng hóa	Tính năng kỹ thuật/thông số kỹ thuật của hàng hóa/tương đương	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
16	Test nhanh chẩn đoán kháng thể Giang mai	Phát hiện kháng thể kháng syphilis trong máu toàn phần, huyết thanh, huyết tương của người. - Độ nhạy: 100% ; Độ đặc hiệu: 100% - Mẫu phẩm: Huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần	Hộp 50 test hoặc TCSX	test	12.000
17	Test nhanh chẩn đoán viêm gan A	- Xét nghiệm sắc ký miễn dịch, theo nguyên lý dòng chảy một chiều, định tính phát hiện sự có mặt của kháng thể IgM kháng HAV trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần của người. - Độ nhạy: ≥90.6% - Độ đặc hiệu: ≥97.6% - Độ chính xác: ≥95.4%	Hộp 30 test hoặc TCSX	test	500
18	Test nhanh chẩn đoán viêm gan E	- Xét nghiệm sắc ký miễn dịch, theo nguyên lý dòng chảy một chiều, định tính phát hiện kháng thể IgM kháng vi rút viêm gan E (HEV) trong huyết thanh hoặc huyết tương của người. - Độ nhạy: ≥98.1% - Độ đặc hiệu: ≥99.2% - Độ chính xác: ≥98.9%	Hộp 30 test hoặc TCSX	test	60

ST T	Danh mục hàng hóa	Tính năng kỹ thuật/thông số kỹ thuật của hàng hóa/trương đương	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
19	Test nhanh phát hiện virus bề mặt viêm gan B	Xét nghiệm sắc ký miễn dịch để định tính kháng thể kháng kháng nguyên bề mặt vi rút viêm gan B trong huyết thanh hay huyết tương ở người. - Độ nhạy: $\geq 98.8\%$; - Độ đặc hiệu: $\geq 99.4\%$	Hộp 25 test hoặc TCSX	test	100
20	Test sốt rét	- Xét nghiệm sắc ký miễn dịch, theo nguyên lý dòng chảy một chiều, định tính phát hiện đồng thời và phân biệt kháng nguyên các chủng vi rút gây bệnh sốt rét P.falciparum và P.vivax trong máu toàn phần. - Hiệu quả lâm sàng Pf: + Độ nhạy: $\geq 92,4\%$ + Độ đặc hiệu: $\geq 98.8\%$ - Hiệu quả lâm sàng Pv: + Độ nhạy: $\geq 90.5\%$ + Độ đặc hiệu: $\geq 98.7\%$ - Phân loại C	Hộp 30 test hoặc TCSX	test	12.000

ST T	Danh mục hàng hóa	Tính năng kỹ thuật/thông số kỹ thuật của hàng hóa/tương đương	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
21	Test nhanh HBeAb	<ul style="list-style-type: none"> - Xét nghiệm miễn dịch sắc ký, sử dụng để định tính phát hiện sự có mặt của HBeAb trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương của người. - Độ nhạy: $\geq 95.6\%$ - Độ đặc hiệu: $\geq 99.3\%$ - Độ chính xác: $\geq 98\%$ - Phân loại D 	Hộp 50 test hoặc TCSX	test	100
22	Test nhanh viêm gan C	<ul style="list-style-type: none"> - Phát hiện kháng thể đặc hiệu kháng HCV trong mẫu huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần người. Được thiết kế để sử dụng trong quần thể có tỷ lệ nhiễm HCV cao hoặc những người có tiền sử phơi nhiễm/hành vi nhiễm HCV bao gồm cả phụ nữ mang thai. - Độ nhạy: 100%; Độ đặc hiệu: $\geq 99.4\%$ (so với xét nghiệm xác nhận sử dụng RT-PCR) - Không có phản ứng chéo với các mẫu Kháng thể HBs, CMV, HIV, Giang mai, xoắn khuẩn <i>Borrelia burgdorferi</i>, EBV, HTLV, Ký sinh trùng <i>Toxoplasma</i>, <i>Chlamydia</i>, HBsAg, Cúm, <i>Trypanosoma cruzi</i> I /II - Đạt tiêu chuẩn: WHO, ISO 	30 test/hộp hoặc TCSX	test	2.100

ST T	Danh mục hàng hóa	Tính năng kỹ thuật/thông số kỹ thuật của hàng hóa/trương đương	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
23	Test nhanh xét nghiệm ma túy tổng hợp	<p>Que thử xét nghiệm định tính MOP/COD/HER/THC/AMP (Nước tiểu) là xét nghiệm miễn dịch sắc ký nhanh để phát hiện định tính và đồng thời các loại chất gây nghiện (AMP, COD, HER, MOP, THC) dưới dạng các phức hợp khác nhau có trong nước tiểu ở người.</p> <p>- Nồng độ ngưỡng phát hiện (Cut-off (ng/mL) như sau: + AMP: 500 (ng/mL); + COD: 250 (ng/mL); + HER: 10 (ng/mL); + MOP: 300 (ng/mL); + THC: 50 (ng/mL)</p> <p>- Độ nhạy; Độ đặc hiệu; Độ chính xác lần lượt như sau: + AMP: ≥ 99.9%; ≥ 99.9%; ≥ 99.9% + COD: ≥ 99.05%; ≥ 99.9%; ≥ 99.38% + HER: ≥ 99.35%; ≥ 99.9%; ≥ 99.65% + MOP: ≥ 99.9%; ≥ 99.9%; ≥ 99.9% + THC: ≥ 99.9%; ≥ 99.9%; ≥ 99.9%</p>	25 test/ Hộp hoặc TCSX	test	950
24	Test phát hiện Amphetamin	<p>Xét nghiệm miễn dịch trực quan nhanh chóng để phát hiện định tính, giả định có Amphetamine trong mẫu nước tiểu người.</p> <p>- Điểm ngưỡng giới hạn (ng/mL): 1.000 - Độ nhạy: ≥ 99,9%, Độ chính xác: ≥ 99,9%</p>	50 test/ Hộp hoặc TCSX	test	100

ST T	Danh mục hàng hóa	Tính năng kỹ thuật/thông số kỹ thuật của hàng hóa/tương đương	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
25	Test phát hiện Heroin/Morphin	Xét nghiệm sắc ký miễn dịch định tính, giả định phát hiện sự có mặt của morphine và thuốc phiện khác trong mẫu nước tiểu ở người. - Điểm ngưỡng giới hạn (ng/mL): 300 - Độ nhạy: 100%, Độ chính xác: ≥97%. - Tiêu chuẩn ISO	50 test/ Hộp hoặc TCSX	test	100
26	Test phát hiện Marijuana	Xét nghiệm miễn dịch trực quan nhanh để phát hiện định tính các chất chuyển hóa THC (axit 11-nor- Δ 9-THC-9-carboxylic) trong mẫu nước tiểu người. - Điểm ngưỡng giới hạn (ng/mL): 50 - Độ nhạy: 100%, Độ chính xác: 100%.	50 test/ Hộp hoặc TCSX	test	100
27	Test phát hiện Metamphetamine	Xét nghiệm sắc ký miễn dịch định tính, giả định phát hiện sự có mặt của Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ở người. - Điểm ngưỡng giới hạn (ng/mL): 1.000 - Độ nhạy: ≥99,9%, Độ chính xác: ≥99,9%	50 test/ Hộp hoặc TCSX	test	100

ST T	Danh mục hàng hóa	Tính năng kỹ thuật/thông số kỹ thuật của hàng hóa/tương đương	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
28	Test nhanh Codein	<p>Que thử xét nghiệm định tính Morphine/Heroin/Codeine (Nước tiểu) là xét nghiệm miễn dịch trực quan nhanh, dễ nhận biết, nhằm phát hiện định tính morphine và các chất dạng thuốc phiện khác trong mẫu nước tiểu ở người với ngưỡng nồng độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngưỡng phát hiện: <ul style="list-style-type: none"> + Morphine/ Heroin: 300 ng/mL + Codeine: 250 ng/mL - Độ nhạy tương đối: $\geq 99.9\%$ - Độ đặc hiệu tương đối: $\geq 99.4\%$ - Độ chính xác $\geq 99.7\%$ 	50 test/ Hộp hoặc TCSX	test	100
29	Anti Human Globulin	<p>Huyết thanh chẩn đoán Anti-Human Globulin để phát hiện in-vitro của lớp phủ kháng thể ở hồng cầu người. Độ đặc hiệu 100%. Tiêu chuẩn ISO 13485</p>	Hộp 1 x 10ml hoặc TCSX	MI	120

ST T	Danh mục hàng hóa	Tính năng kỹ thuật/thông số kỹ thuật của hàng hóa/tương đương	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
30	Liss	LISS được sử dụng làm chất tăng cường cho hồng cầu, làm giảm nồng độ ion sức mạnh của kháng thể: hỗn hợp phản ứng kháng nguyên bằng cách đình chỉ hồng cầu trong LISS cho phép giảm đáng kể thời gian ủ bệnh và tăng độ nhạy kiểm tra. Tiêu chuẩn ISO 13485	Hộp 4 x 10ml hoặc TCSX	MI	1.000